

Số: 08/2021/QĐST- DS

Phúc Thọ, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS ngày 19/4/2021

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC(GP.Bank)**

Địa chỉ: Số 109 Trần Hưng Đạo, quận HK, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Huy T, Chức vụ: Tổng giám đốc .

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Tống Thị Nga L; Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Thăng Long kiêm giám đốc phụ trách phòng giao dịch Nguyễn Cơ Thạch (GP.Bank Nguyễn Cơ Thạch)

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn A- Cán bộ Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân Đ**, sinh năm 1975

Bà **Đinh Thị D**, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Bà Đinh Thị D uỷ quyền cho ông Nguyễn Xuân Đ (là chồng) theo văn bản uỷ quyền ngày 16/11/2021.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Xuân Đ1, sinh năm 2000

+ Cháu Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội

Anh Nguyễn Xuân Đ uy quyền cho ông Nguyễn Xuân Đ (là bố đẻ) theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2021.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị Phương T là ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D (là bố, mẹ đẻ)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D xác nhận còn nợ Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC(GP. Bank) số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số: 0274/2015/NCT/HĐTD ngày 01/4/2015 tính đến ngày 01/12/2021 tổng cộng là 311.145.528 đồng (*Ba trăm mười một triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi tám đồng*), trong đó:

- + Nợ gốc: 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng chẵn*);
- + Nợ lãi trong hạn: 1.187.395 đồng (*Một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng*);
- + Nợ lãi quá hạn: 211.349.460 đồng (*Hai trăm mười một triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm sáu mươi đồng*).

Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC và ông Nguyễn Xuân Đ, bà Đinh Thị D thống nhất thỏa thuận phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

Chậm nhất vào ngày 31/01/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải trả số tiền gốc là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Chậm nhất vào ngày 25/02/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải trả số tiền lãi là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Chậm nhất vào ngày 25/3/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải trả số tiền lãi là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Chậm nhất vào ngày 25/4/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải trả số tiền lãi là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Chậm nhất vào ngày 25/5/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải trả số tiền lãi là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Chậm nhất vào ngày 25/6/2022, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải thanh toán toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày 02/12/2021, ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 0274/2015/NCT/HĐTD ngày 01/4/2015 cho đến ngày vợ chồng ông Đ và bà D thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D không thanh toán khoản nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 304b, tờ bản đồ 05, diện tích 87m<sup>2</sup> tại xã LH, huyện PT, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AQ 192453, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02139 cấp cho ông Nguyễn Xuân Đ do UBND huyện PT cấp ngày 14/10/2009.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để vay vốn ngân hàng đã được công chứng tại Văn phòng công chứng HG, Thành phố Hà Nội số công chứng: 018376/2013, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 27/03/2013 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- chi nhánh huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ với Ngân hàng.

Về chi phí thẩm định tài sản: Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC chịu toàn bộ chi phí thẩm định tài sản.

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân Đ và bà Đinh Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.779.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng*). Hoàn trả Ngân hàng TM TNHH MTV DKTC số tiền 8.600.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm nghìn đồng*), đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003451 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện PT
- CCTHADS huyện PT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Duy Chinh**

2. Về ỏn phớ: Căn cứ vào khoản 2 Điều 193 của Bộ luật tố tụng ỏn sung cụng quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ tạm ứng ỏn phớ anh Phạm Văn Phương đố nộp theo biờn lai số 0002120 ngày 19 thỏng 10 năm 2011 của Chi cục Thi hành ỏn tụng sự huyện PT, thành phố Hà Nội.

**Lờ Văn Bỏnh**

giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2016 về việc các đ-ong sự thoả thuận đ-ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 49/2016/TLST- DS ngày 28/10/2016.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đ-ong sự đ-ợc ghi trong biờn bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biờn bản hoà giải thành, không có đ-ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đ-ong sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB).**

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Toàn. Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Á Châu.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Trường Sơn- Chức vụ: Phó trưởng phòng pháp chế và thuân thủ Ngân hàng TMCP Á Châu.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Đỗ Minh Đức, sinh năm 1992, nhân viên Ngân hàng TMCP Á Châu theo văn bản uỷ quyền ngày 13/7/2016.

- Bị đơn: Anh **Vũ Văn Chí**, sinh năm 1977.

Chị **Đinh Thị Xuyên**, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Cụm 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện PT, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Vũ Văn Đạo, sinh năm 1957.

+ Bà Đinh Thị Lương, sinh năm 1957.

+ Cháu Vũ Như Ý, sinh năm 2000; cháu Vũ Thị Kiều Trang, sinh năm 2002; cháu Vũ Thị Thảo Vân, sinh năm 2004; cháu Vũ Thị Hương Giang, sinh năm 2006; Vũ Đình Mạnh Thiện, sinh năm 2009; cháu Vũ Đình Gia Bảo, sinh năm 2014.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Ý, cháu Trang, cháu Vân, cháu Giang, cháu Thiện và cháu Bảo là anh Vũ Văn Chí, sinh năm 1977 và chị Đinh Thị Xuyên, sinh năm 1977(là bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Cụm 6, thị trấn Phúc Thọ, huyện PT, thành phố Hà Nội.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Á Châu theo Hợp đồng tín dụng trung hạn số THL.CN.02101011 ngày 11/10/2011 tính đến ngày 22/11/2016 tổng số tiền là 267.934.608đ; trong đó: Tiền nợ gốc là 177.498.039đ; Tiền lãi là: 90.436.569đ.

Ngân hàng TMCP Á Châu và anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên thống nhất thoả thuận ph- ơng thức, thời hạn trả nợ nh- sau:

Ngân hàng TMCP Á Châu gia hạn thời gian trả nợ cho anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 01/12/2016. Theo đó, mỗi tháng anh Chí, chị Xuyên phải trả tối thiểu 6.000.000đ số tiền này đ- ợc trừ vào tiền gốc, ngày trả nợ từ ngày 01 đến ngày 15 của tháng. Chậm nhất ngày 28/02/2017, anh Chí và chị Xuyên có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

Kể từ ngày 23/11/2016, anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số d- nợ gốc theo lãi suất đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng trung hạn số THL.CN.02101011 ngày 11/10/2011 đến khi anh Chí, chị Xuyên thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên không thanh toán được nợ hoặc vi phạm vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thoả thuận trên với Ngân hàng TMCP Á

Châu thì anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý để Ngân hàng TMCP Á Châu yêu cầu Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 55, tờ bản đồ số 32, diện tích 558,5m<sup>2</sup>, tại thị trấn Phúc Thọ, huyện PT được UBND huyện PT cấp chứng nhận quyền sử dụng đất số S 640314, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00302.QSĐĐ/331/QĐ.H do UBND huyện PT, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 20/8/2002 đứng tên chủ sử dụng đất là ông Vũ Văn Đạo. Ngày 25/10/2011, ông Vũ Văn Đạo đăng ký sang tên cho anh Vũ Văn Chí tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện PT, thành phố Hà Nội.

Trong hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ thì anh Vũ Văn Chí và chị Đinh Thị Xuyên có trách nhiệm tiếp tục trả số nợ còn thiếu cho Ngân hàng TMCP Á Châu cho đến khi hết nợ.

Sau khi anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên thanh toán trả hết các khoản nợ trên thì Ngân hàng phải trả lại các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho anh Chí, chị Xuyên.

Về án phí: Anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh sơ thẩm là 6.698.365đ (*Sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng*).

Xét đơn xin giảm án phí của chị Đinh Thị Xuyên có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Phúc Thọ, huyện PT, thành phố Hà Nội nên giảm cho chị Xuyên, anh Chí 50% số tiền án phí là 3.349.182đ (*Ba triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn một trăm tám mươi hai đồng*). Số tiền án phí anh Vũ Văn Chí, chị Đinh Thị Xuyên phải chịu là 3.349.182đ (*Ba triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn một trăm tám mươi hai đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 6.113.000đ (*Sáu triệu một trăm mười ba nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001652 ngày 27/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- TANDTP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Các đơn vị;
- Lưu HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ**  
**Thẩm phán**

**Đặng Thị Bích Loan**

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 193 của Bộ luật tố tụng dân sự sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ tạm ứng án phí anh Phạm Văn Ph-ong đã nộp theo biên lai số 0002120 ngày 19 tháng 10 năm 2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

***Lê Văn Bình***